TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 21/7/2020
V/v "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Đến

Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Kiên Thị Minh Hiếu là thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa**: ông Trịnh Văn Thanh, kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 344/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Kim H, sinh năm 1995 (có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp Thanh TB, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Chị Thạch Thị Thu N, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hòa L A, xã Lương H A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn anh Kim H có ý kiến: Anh và chị Thạch Thị Thu N trước khi tiến đến hôn nhân có tìm hiểu nhau được một thời gian và được sự đồng ý của cha mẹ hai bên anh và chị Na tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Lương H A. Sau khi cưới vợ chồng anh sống chung với mẹ vợ tại ấp Hòa L A và sống hạnh phúc. Sau khi vợ anh có thai, anh đi làm thuê để gửi tiền nuôi vợ con. Trong thời gian anh đi làm thuê, vợ anh ở nhà nhắn tin với người đàn ông khác, không chung thủy. Anh có khuyên ngăn, vợ anh không nghe, nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Cũng vì lý do này vợ chồng anh đã sống ly thân với nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh xét thấy không còn tình cảm với chị Thu N, nếu tiếp tục sống chung cũng không hạnh

phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên anh Kim H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn chị Thạch Thị Thu N.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 người con tên Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 hiện nay do chị Thu N nuôi dưỡng, anh đồng ý để cho chị Thu N tiếp tục nuôi dưỡng và anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 800.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Kim H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Thạch Thị Thu N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng chị Thu N vẫn không đến theo triệu tập của Tòa án, cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của bản thân đối với yêu cầu khởi kiện của anh Kim H. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị Thạch Thị Thu N.

* Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa hôm nay đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý đến thời điểm này nguyên đơn đã thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn chị Thạch Thị Thu N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến theo triệu tập của Tòa án cũng không gửi văn bản nêu rõ ý kiến là vi phạm Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Kim H được ly hôn chị Thạch Thị Thu N

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 cho chị Thạch Thị Thu N nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Kim H cấp dưỡng nuôi con chung là cháu H mỗi tháng 800.000đ cho đến khi cháu H tròn đủ 18 tuổi.

Về tài sản, nợ chung anh Kim H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn anh Kim H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn chị Thạch Thị Thu N, trú tại ấp Hòa L A, xã Lương H A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, về

con chung có 01 người, anh H đồng ý để cho chị Thu N tiếp tục nuôi dưỡng và anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 800.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, về tài sản, nợ chung anh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là "tranh chấp về ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án theo thủ tục thông thường. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Kim H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Thạch Thị Thu N Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ hai lần nhưng chị Thu N vẫn không có mặt tham dự phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án. Nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại 207, 208, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Anh H và chị Thu N sau khi được sự đồng ý của cha mẹ hai bên, anh chị đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương H A vào năm 2017, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân anh H, chị Thu N sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh H nghi ngờ chị Thu N không chung thủy dẫn đến gia đình mất hạnh phúc, từ năm 2019 cho đến nay anh chị đã sống ly thân. Qua xác minh chính quyền địa phương cho biết việc vợ chồng anh H và chị Thu N có sống tại địa phương là đúng, nhưng có mâu thuẫn hay không thì không rõ, nay anh H có yêu cầu ly hôn chị Thu N đề nghị Tòa án xem xét theo quy định pháp luật, về con chung, hiện tại cháu còn nhỏ, nên có ý kiến Tòa án nên giao cháu H cho chị Thu N nuôi dưỡng sẽ tốt hơn. Hội đồng xét xử xét thấy trong khoảng thời gian gần hai năm anh H và chị Thu N đã bỏ mặt nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, anh H lại nghi ngờ chị Thu N không chung thủy, do đó anh H và chị Thu N đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Kim H.

Về con chung: Anh H và chị Thu N có 01 người con chung là Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 hiện nay do chị Thu N đang nuôi dưỡng, anh H đồng ý để cho chị Thu N tiếp tục nuôi dưỡng, chị Thu N không có văn bản thể hiện ý kiến, nhưng xét thấy cháu H còn nhỏ chưa được 36 tháng tuổi nên tiếp tục giao cho chị Thu N nuôi dưỡng sẽ tốt hơn. Nên ghi nhận sự tự nguyện của anh H là giao cháu Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 cho chị Thạch Thị Thu N tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù chị Thạch Thị Thu N không văn bản thể hiện yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu H và anh H có ý kiến tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H mỗi tháng bằng 800.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng này phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của anh H, buộc anh

Kim H phải cấp dưỡng nuôi cháu Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 mỗi tháng 800.000đ cho đến khi cháu H tròn đủ 18 tuổi kể từ ngày 21/7/2020.

Về tài sản, nợ chung: Anh Kim H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Anh Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Kim H.

Về hôn nhân: Anh Kim H và chị Thạch Thị Thu N được ly hôn

Về con chung: Chị Thạch Thị Thu N được tiếp tục nuôi con chung là cháu Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Kim H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Kim Ngọc H, sinh ngày 19/10/2017 mỗi tháng 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) kể từ ngày 21/7/2020 cho đến khi cháu H tròn đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của chung, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như phần cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Kim H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến

2/ Về án phí: Anh Kim H phải chịu 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (trong đó án phí về hôn nhân gia đình 300.000đ, án phí về cấp dưỡng nuôi con 300.000đ), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ (ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009690 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Như vậy anh Kim H còn phải tiếp tục nộp thêm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Lương H A;
- Lưu;

Nguyễn Phú Hiệp